**09. Thủ tục: *Điều chỉnh Giấy phép xây dựng***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | **Bước 1.** Tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum;  - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;  - Thời gian: Từ 07giờ30’ đến 10giờ30’ và từ 13giờ30’ đến 16giờ30’ các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ hoặc ngày làm việc bù theo quy định).  **Bước 2.** Công chức làm nhiệm vụ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Kon tum kiểm tra tính đầy đủ và đúng quy định của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ, *(đồng thời phát hành 02 liên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả/ 01 liên giao cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ, 01 liên chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và được lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum);*  - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ thông qua việc phát hành và giao Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;  - Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định thì không tiếp nhận hồ sơ *(đồng thời phát hành 02 liên Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ/ 01 liên giao cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ, một liên được lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum).*  **Bước 3.** Tổ chức, cá nhân nộp đầy đủ phí, lệ phí theo quy định, nộp Giấy hẹn trả kết quả và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  - Thời gian: Từ 07giờ30’ đến 10giờ30’ và từ 13giờ30’ đến 16giờ30’ các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ hoặc ngày làm việc bù theo quy định). |
| **Cách thức thực hiện** | Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | *a. Thành phần hồ sơ, gồm:*  - Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng *(theo mẫu-bản chính).*  - Giấy phép xây dựng đã được cấp, *(bản chính) ;*  - Bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt bộ phận, hạng mục công trình đề nghị điều chỉnh tỷ lệ 1/50 - 1/200, *(bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính)* ***(02 bộ);***  - Văn bản phê duyệt điều chỉnh thiết kế của người có thẩm quyền theo quy định kèm theo Bản kê khai điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thiết kế *(theo mẫu)* đối với trường hợp thiết kế không do cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định hoặc Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế điều chỉnh của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, *(bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính).*  *b. Số lượng hồ sơ:* 01 bộ. |
| **Thời hạn giải quyết** | 08 làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| **Đối tượng thực hiện** | Chủ đầu tư (tổ chức, cá nhân). |
| **Cơ quan thực hiện** | Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh. |
| **Kết quả** | Giấy phép xây dựng điều chỉnh |
| **Lệ phí** | Lệ phí cấp giấy phép xây dựng: 100.000 VNĐ/lần cấp phép |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai** | - Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng (*Phụ lục số 2 Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016).*  - Bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế *(Phụ lục số 3 Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016)* |
| **Yêu cầu, điều kiện** | Không |
| **Căn cứ pháp lý** | *- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.*  *- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ.*  *- Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11/01/2016 của UBND tỉnh Kon Tum.*  *- Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.*  *- Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng.*  *- Nghị Quyết số 77/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.*  *- Nghị Quyết số 101/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ.* |

**PHỤ LỤC SỐ 2**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016*

*của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN/CẤP LẠI GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**  
(Sử dụng cho: Công trình/Nhà ở riêng lẻ)

Kính gửi: ………………………………….

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ): ………………………………………………

- Người đại diện: ………………………………… Chức vụ: ……………

- Địa chỉ liên hệ: ……………………………………………………………

- Số nhà: ……………………… Đường (phố) …………Phường (xã) ........

- Quận (huyện) ………………………………………. Tỉnh, thành phố: ….

- Số điện thoại: ……………………………………………………………

2. Địa điểm xây dựng: …………………………………………………....

- Lô đất số: ……………………………………………. Diện tích ……m2.

- Tại: ………………………………………………………. Đường: ……

- Phường (xã) …………………………………………. Quận (huyện) ……

- Tỉnh, thành phố: …………………………………………………………

3. Giấy phép xây dựng đã được cấp: (số, ngày, cơ quan cấp)

Nội dung Giấy phép:

-

4. Nội dung đề nghị điều chỉnh so với Giấy phép đã được cấp:

-

5. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế: ………………………………

- Tên đơn vị thiết kế: ……………………………………………………

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số ……Cấp ngày …..

- Tên chủ nhiệm thiết kế: …………………………………………..

- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: ………….do ………Cấp ngày: ………

- Địa chỉ: ……………………………………………………………………

- Điện thoại: ………………………………………………………………

- Giấy phép hành nghề số (nếu có): ……………….. cấp ngày ……………

6. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình theo thiết kế điều chỉnh: ……. tháng.

7. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép điều chỉnh được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………. ngày……tháng….. năm ……* **Người làm đơn/Đại diện chủ đầu tư** Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có) |

**PHỤ LỤC SỐ 3**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016*

*của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**BẢN KÊ KHAI KINH NGHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THIẾT KẾ**

1. Tổ chức thiết kế: …………………………………..

1.1. Tên: ……………………………………

1.2. Địa chỉ: ……………………………………….

1.3. Số điện thoại: ………………………………………..

1.4. Nội dung đăng ký kinh doanh: …………………………………….

2. Kinh nghiệm thiết kế: ………………………………….

2.1. Kê khai ít nhất 03 công trình đã thiết kế tương tự như công trình đề nghị cấp phép:

a) ………………………………………..

b) ………………………………………..

2.2. Tổ chức trực tiếp thiết kế:

a) Số lượng: …………………………….

Trong đó:

- Kiến trúc sư: ……………………………………………….

- Kỹ sư các loại: ………………………………………………….

b) Chủ nhiệm thiết kế:

- Họ và tên: ……………………………………………

- Số chứng chỉ: ………………………………

- Công trình đã chủ nhiệm, chủ trì (tên công trình, quy mô, chủ đầu tư, địa chỉ): …………

c) Chủ trì thiết kế các bộ môn (kê khai đối với tất cả các bộ môn):

- Họ và tên: ………………………………………………..

- Số chứng chỉ: ………………………………

- Công trình đã chủ nhiệm, chủ trì (tên công trình, quy mô, chủ đầu tư, địa chỉ): …………

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……….., Ngày …… tháng.... năm ....* **Đại diện tổ chức, cá nhân thiết kế** (Ký ghi rõ họ tên) |